

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CIPI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CIPI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CIPI SERVICES TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CIPI CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108922313

3. Ngày thành lập: 30/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4, Ngõ 95 Phố Cự Lộc, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0918830091

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
2.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
3.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
4.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5.	Cho thuê xe có động cơ	7710
6.	Đại lý du lịch	7911
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Dịch vụ làm thủ tục visa, hộ chiếu; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, vé xe, vé tàu; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.	5229
9.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế.	7912
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa	4610
11.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác.	5210
12.	Bốc xếp hàng hóa	5224
13.	Cung ứng lao động tạm thời	7820

14.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
15.	Quảng cáo	7310
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
18.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
19.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
20.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
21.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: trừ hoạt động đấu giá	4791(Chính)
22.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke)	5610
23.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: trừ sản xuất phim	7420
24.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: - Hoạt động của các cơ sở và việc cung cấp các dịch vụ đáp ứng nhu cầu về thưởng thức văn hoá và giải trí cho khách hàng. - Tổ chức các buổi trình diễn ca nhạc, các buổi hoà nhạc và opera hoặc các tác phẩm khiêu vũ và các tác phẩm sân khấu khác	9000
25.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
26.	In ấn	1811
27.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
28.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
29.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

